

Số: 3951/CT-TTHT

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 4 năm 2016*

V/v: Chính sách thuế

Kính gửi: Công ty Cổ Phần Dịch Vụ và Hóa Chất Dầu Khí SBD

Địa chỉ: 27 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 24, Q. Bình Thạnh

Mã số thuế: 3601582245

Trả lời văn thư số 81/SBD - TCKT ngày 11/04/2016 của Công ty về chính sách thuế, Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 7/12/2009 của Bộ Tài Chính hướng dẫn chế độ trích lập và sử dụng các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tổn thất các khoản đầu tư tài chính, nợ phải thu khó đòi và bảo hành sản phẩm, hàng hoá, công trình xây lắp tại doanh nghiệp;

Căn cứ Khoản 2 Điều 33 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế quy định việc xử lý số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa:

“Người nộp thuế có quyền giải quyết số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa theo thứ tự quy định sau:

a) Bù trừ tự động với số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt còn nợ hoặc còn phải nộp của cùng loại thuế theo hướng dẫn tại khoản 1 Điều 29 Thông tư này (trừ trường hợp nêu tại điểm b khoản 1 Điều này).

b) Bù trừ tự động với số tiền phải nộp của lần nộp thuế tiếp theo của từng loại thuế có cùng nội dung kinh tế (tiểu mục) quy định của mục lục ngân sách nhà nước (trừ trường hợp nêu tại điểm b khoản 1 Điều này). Trường hợp quá 06 (sáu) tháng kể từ thời điểm phát sinh số tiền thuế nộp thừa mà không phát sinh khoản phải nộp tiếp theo thì thực hiện theo hướng dẫn tại điểm c khoản này.

...”.

Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng (GTGT);

Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN);

Căn cứ Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06 tháng 08 năm 2015 và áp dụng cho kỳ tính thuế TNDN từ năm 2015 trở đi) sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế.

...

2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

...

2.19 Trích, lập và sử dụng các khoản dự phòng không theo đúng hướng dẫn của Bộ Tài chính về trích lập dự phòng: dự phòng giảm giá hàng tồn kho, dự phòng tổn thất các khoản đầu tư tài chính, dự phòng nợ phải thu khó đòi, dự phòng bảo hành sản phẩm, hàng hoá, công trình xây lắp và dự phòng rủi ro nghề nghiệp của doanh nghiệp thẩm định giá, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ kiểm toán độc lập”.

Trường hợp Công ty có sở hữu quyền sử dụng đất tại ấp Bàu Chứa, Xã Nhuận Đức, Huyện Củ Chi, TP. Hồ Chí Minh với giá trị theo sổ sách kế toán là 5.835.818.276 đồng, năm 2015 Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng giảm giá bất động sản trên để tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN là không đúng quy định. Tuy nhiên, khi lập tờ khai quyết toán thuế TNDN năm 2015, Công ty đã tự điều chỉnh giảm khoản chi phí này trước khi tính TNDN năm 2015 nên không ảnh hưởng đến nghĩa vụ thuế TNDN phải nộp.

Trường hợp khi quyết toán thuế TNDN năm 2015, Công ty có phát sinh số thuế nộp thừa (do số thuế TNDN đã tạm nộp lớn hơn số thuế phải nộp) thì được bù trừ tự động trên hệ thống của cơ quan thuế với số tiền thuế TNDN phát sinh phải nộp từ năm 2016 trở đi cho đến hết.

Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
  - Phòng KTT số 1;
  - Phòng PC;
  - Lưu (VT, TTHT).
- 814 – 14270334/16 mt

KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Trần Thị Lệ Nga